

BÀI 6: HỢP CHỨNG QUỐC HOA KÌ

TIẾT 1: TỰ NHIÊN VÀ DÂN CƯ

I. Lãnh thổ và vị trí địa lí

1. Lãnh thổ

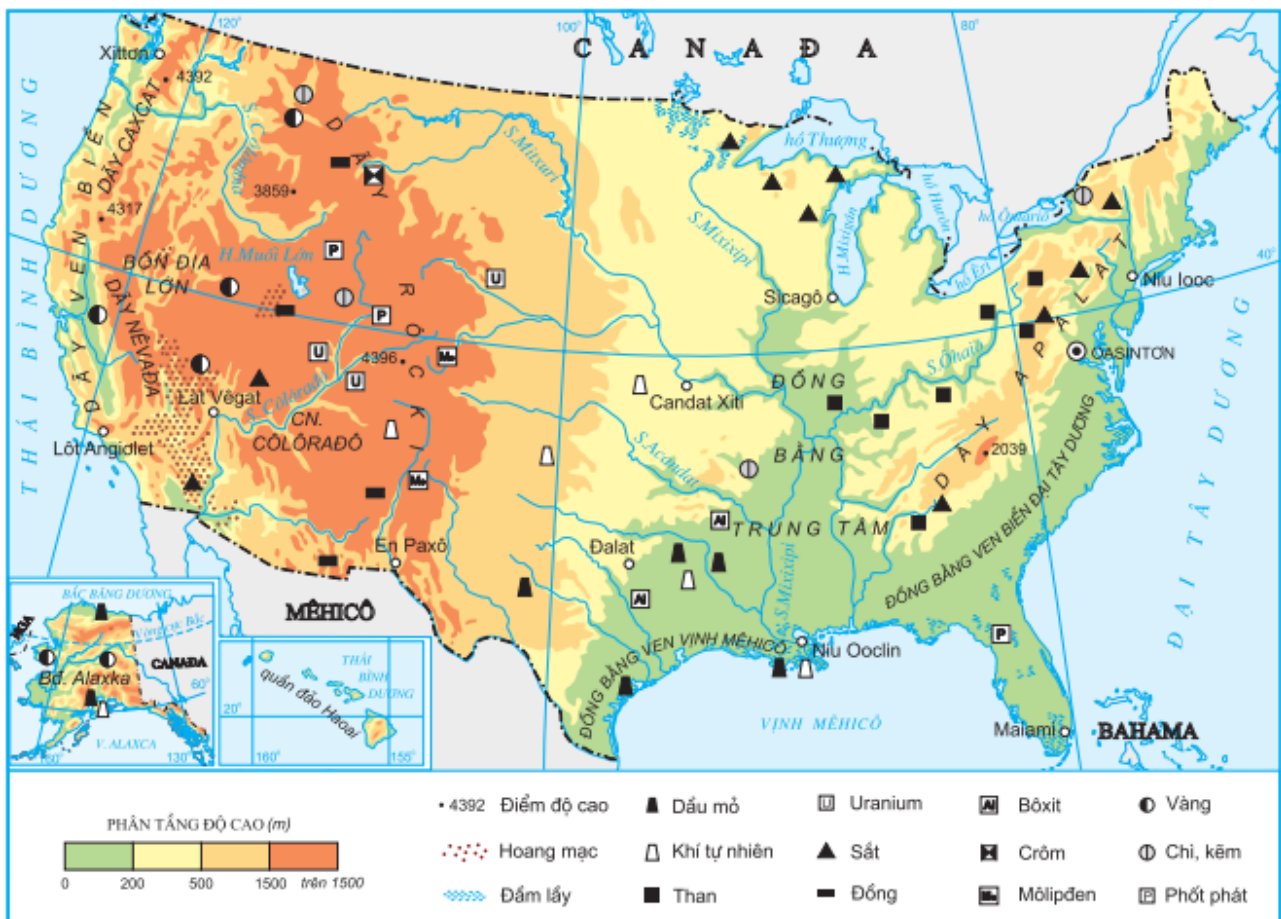
- Rộng lớn, gồm 3 bộ phận:

+ *Phần đất ở trung tâm Bắc Mỹ*: bao gồm 48 bang, là khối lãnh thổ quốc gia lớn thứ 5 thế giới với diện tích hơn 7,8 triệu km².

+ *Alaxca*: là một bộ phận của Hoa Kỳ ở Tây Bắc lục địa Bắc Mỹ. Có diện tích: 1,5 triệu km².

+ *Ha-oai*: có diện tích hơn 16 ngàn km². Đây là 1 quần đảo nằm ở Châu Đại Dương.

- Hình dạng lãnh thổ cân đối là một thuận lợi cho phân bố sản xuất và phát triển giao thông.



Địa hình và khoáng sản Hoa Kỳ

2. Vị trí địa lí

- Nằm ở bán cầu Tây.
- Nằm giữa 2 đại dương lớn: Đại Tây Dương và Thái Bình Dương.
- Tiếp giáp Canada và khu vực Mỹ La tinh.

II. Điều kiện tự nhiên

1. Phân lãnh thổ Hoa Kỳ nằm ở trung tâm Bắc Mỹ

a) Miền Tây

- *Địa hình*: bao gồm các dãy núi trẻ cao trung bình trên 2000m chạy theo hướng Bắc - Nam, xen giữa là các bồn địa và cao nguyên. Ven biển Thái Bình Dương là những đồng bằng nhỏ.
- *Khí hậu*:
 - + Vùng ven biển TBD: cận nhiệt đới và ôn đới hải dương.
 - + Vùng nội địa bên trong: khí hậu hoang mạc và bán hoang mạc.
- *Tài nguyên*: nhiều kim loại màu: vàng, đồng, chì,...; tài nguyên năng lượng phong phú; diện tích rừng tương đối lớn; đất ven biển phì nhiêu.



Hệ thống dãy núi Cooc-di-e

b) Miền Đông

Bao gồm dãy núi già Apalat và các đồng bằng ven Đại Tây Dương.

- Dãy Apalat:

- + Địa hình: cao trung bình 1000 - 1500m, sườn thoải, nhiều thung lũng cắt ngang.

+ Khí hậu: ôn đới, có lượng mưa tương đối lớn.

+ Tài nguyên: sắt, than đá, thủy năng,...

- *Đồng bằng ven Đại Tây Dương*

+ Địa hình: rộng lớn, bằng phẳng.

+ Khí hậu: ôn đới hải dương, cận nhiệt đới.

+ Tài nguyên: dầu mỏ, khí tự nhiên, đất phì nhiêu,...

c) *Vùng Trung tâm*

- Địa hình: phía bắc và phía tây có địa hình gò đồi thấp, nhiều đồng ruộng; phía nam là đồng bằng phù sa màu mỡ, rộng lớn.

- Khí hậu: ôn đới (phía Bắc), cận nhiệt đới (ven vịnh Mêhicô).

- Tài nguyên: than đá, quặng sắt, dầu mỏ, khí tự nhiên.

2. A-la-xca và Ha-oai

a) *A-la-xca*

- Là bán đảo rộng lớn, nằm ở tây bắc của Bắc Mỹ.

- Địa hình chủ yếu là đồi núi.

- Tài nguyên: dầu mỏ, khí thiên nhiên.

b) *Ha - oai*

Nằm giữa Thái Bình Dương có nhiều tiềm năng rất lớn về hải sản và du lịch.



Một góc hòn đảo Ha-oai

III. Dân cư

1. Gia tăng dân số

DÂN SỐ CỦA HOA KÌ QUA CÁC NĂM

Năm	1800	1820	1840	1860	1880	1900	1940	1960	1980	2005	2017
Dân số	5	10	17	31	50	76	132	179	229,6	296,5	325,4

- Dân số đứng thứ 3 trên thế giới.
- Dân số tăng nhanh, phần nhiều do nhập cư, chủ yếu từ châu Âu, Mỹ latin, Á.
- Người nhập cư đem lại nguồn tri thức, vốn và lực lượng lao động.

MỘT SỐ CHỈ SỐ CỦA DÂN SỐ HOA KÌ QUA CÁC NĂM

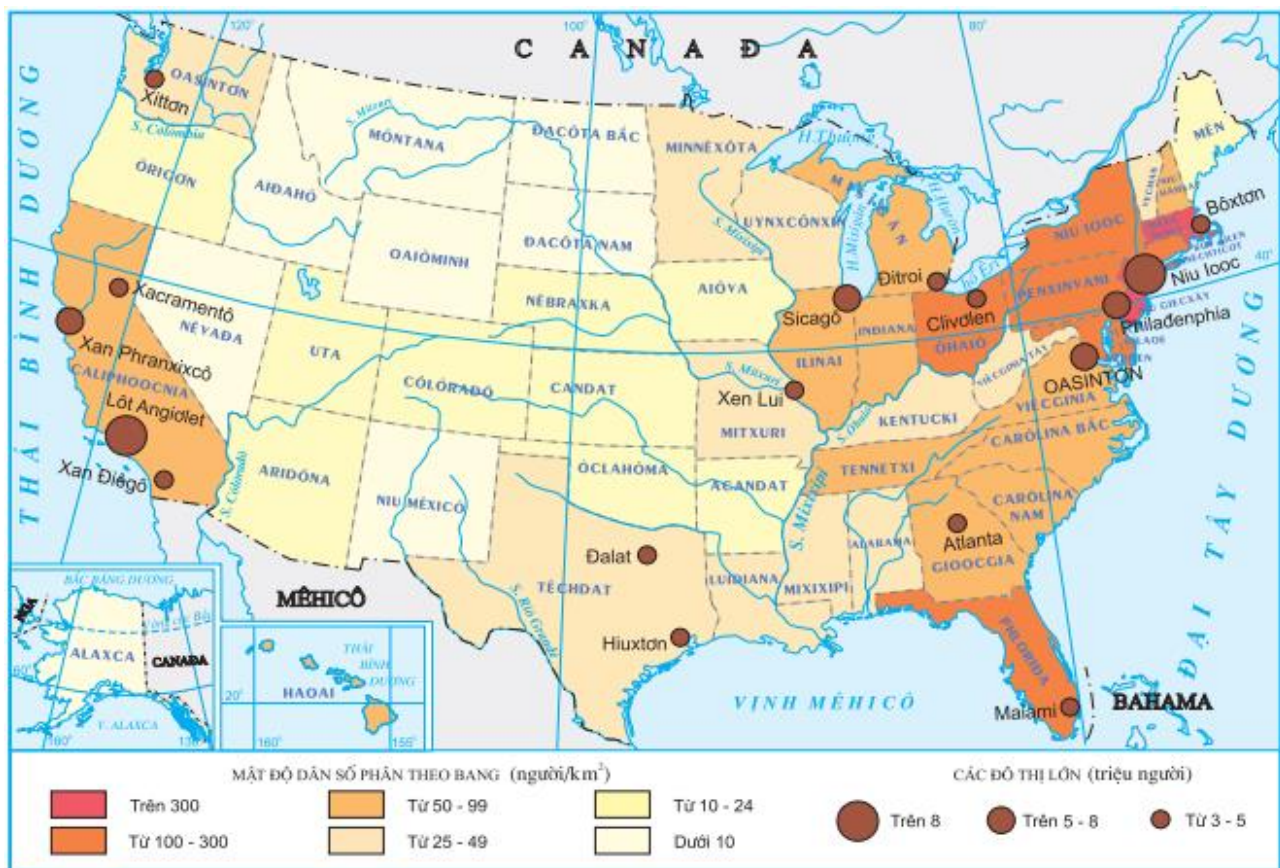
<div>Năm</div> <div>Chỉ số</div>	1950	2000	2010	2017
Tỉ suất gia tăng dân số tự nhiên (%)	1,5	0,6	0,6	0,4
Tuổi thọ trung bình (năm)	70,8	76,6	78,5	78,5
Nhóm dưới 15 tuổi (%)	27,0	21,3	19,8	19,0
Nhóm trên 65 tuổi (%)	8,0	12,3	13,0	15,0

2. Thành phần dân cư

- Đa dạng: có đại diện tất cả các chủng tộc trên hầu hết các diện tích.
- 83% có nguồn gốc từ châu Âu.
- Gốc châu Á và Mỹ Latinh đang tăng mạnh.
- Gốc châu Phi khoảng 33 triệu người.
- Dân Anh điêng chỉ còn khoảng 3 triệu người.

3. Phân bố dân cư

- Là nước có mật độ dân số trung bình: 36 người/km² (2020).
- Dân cư tập chung chủ yếu ở ven biển Thái Bình Dương và Đại Tây Dương.
- Tỉ lệ dân thành thị cao, năm 2020 là 82,8%.



Phân bố dân cư ở Hoa Kỳ, năm 2004